**BẢNG TỔNG HỢP, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO BÁO CÁO TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH**

**TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT BÁO CHÍ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Vấn đề góp ý** | **Cơ quan góp ý** | **Nội dung góp ý** | **Đồng ý** | **Không đồng ý, giải trình** |
|  | **1. Chính sách 1: Phát triển mô hình tập đoàn báo chí**  |  |  |  |  |
| 1 |  | Bộ Nội Vụ | - Đối với chính sách phát triển mô hình tập đoàn báo chí (Chính sách 1), đề nghị làm rõ cơ sở chính trị, pháp lý để đề xuất, đồng thời đánh giá tác động đầy đủ, kỹ lưỡng, toàn diện về tổ chức bộ máy, mô hình hoạt động, nguồn nhân lực và các thủ tục hành chính phát sinh đối với việc bổ sung quy định về mô hình tập đoàn báo chí thuộc sở hữu của Nhà nước, qua đó có đủ cơ sở để lựa chọn và đề xuất phương án bảo đảm phát huy hiệu lực, hiệu quả trong quản lý và hoạt động của cơ quan báo chí.- Đồng thời, đề nghị có đánh giá về tình hình thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực báo chí để có các chính sách đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số phù hợp trong giai đoạn mới; bảo đảm quản lý chặt chẽ, kiểm soát hiệu quả nội dung bài viết và chủ thể tham gia hoạt động báo chí trên môi trường mạng, tránh các thế lực thù địch lợi dụng chống phá nhà nước trên môi trường mạng, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng theo quy định của pháp luật luật liên quan (Luật bảo vệ bí mật Nhà nước, Luật An toàn thông tin mạng...). | Tiếp thu, thể hiện chính sách là: Tập đoàn báo chí do Chính phủ quyết định có thể là đơn vị sự nghiệp công lập có cơ chế quản lý, hoạt động như doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp Nhà nước sở hữu 100%, trong đó có một cơ quan báo chí giữ vai trò như cơ quan chủ quản và các cơ quan báo chí, doanh nghiệp trực thuộc. Nhân sự lãnh đạo và hoạt động báo chí của tập đoàn thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật về báo chí. Hoạt động kinh doanh nhằm tăng cường nguồn lực, bổ trợ cho hoạt động báo chí theo quy định của Luật doanh nghiệp và pháp luật liên quan. Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn quy định này. Đối với chuyển đổi số, sẽ bổ sung thực trạng của chuyển đổi số. |  |
| 2 |  | Vụ Kế hoạch - Tài chính | Để củng cố cơ sở cho đề xuất này, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung thông tin về thực trạng kinh tế báo chí với các mô hình hiện đang tồn tại, để làm rõ yêu cầu thực tế khách quan phải xây dựng hành lang pháp lý mới mở đường cho sự phát triển của mô hình tập đoàn báo chí, để tập đoàn không đơn thuần là ghép cộng các cơ quan báo chí nhỏ lẻ đang hoạt động. Mặt khác, với quan điểm xây dựng Luật như đề cập tại Dự thảo Tờ trình “Báo chí là phương tiện thông tin, công cụ tuyên truyền, vũ khí tư tưởng quan trọng của Đảng và Nhà nước ta, là diễn đàn của nhân dân. Báo chí phải đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng, quản lý của Nhà nước, hoạt động trong khuôn khổ pháp luật. Do đó, việc sửa đổi, bổ sung chính sách phải nhằm đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với báo chí; phát huy tối đa những mặt tích cực, khắc phục tối đa những thiếu sót, khuyết điểm trong hoạt động báo chí; phát triển báo chí đi đôi với quản lý tốt báo chí”. Việc đề nghị xây dựng chính sách phát triển mô hình tập đoàn cần làm rõ yêu cầu xây dựng, quy định tiêu chí, điều kiện thành lập tập báo chí; làm rõ nội dung kinh tế của tổ chức, bao gồm “thông tin báo chí” có phải là sản phẩm, hàng hóa mà tổ chức kinh tế cung cấp cho xã hội hay không. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định để đảm bảo đề xuất chính sách và quan điểm xây dựng luật được thống nhất | Như trên |  |
| 3 |  | Bộ Công an | Đây là vấn đề lớn, hệ trọng cần phải có định hướng, chủ trương cụ thể và được đánh giá kỹ lưỡng. Đề nghị cơ quan chủ trì cần rà soát, bổ sung trong dự thảo quan điểm, chủ trương, định hướng của Đảng làm cơ sở đề xuất chính sách; đánh giá tác động về chính trị, kinh tế, xã hội của chính sách này và chỉ ra mô hình tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của mô hình tập đoàn báo chí. | Tiếp thu: Bổ sung cơ sở chính trị. |  |
| 4 |  | Bộ Quốc phòng | Nghiên cứu đánh giá phát triển mô hình tập đoàn báo chí (nhóm chính sách 1) trong môi trường truyền thông số và thực trạng báo chí Việt Nam hiện nay. |  | Đã có đánh giá và bổ sung 01 mục về báo chí hoạt động trên môi trường số. |
| 5 |  | Bộ Ngoại giao | Cơ bản nhất trí. Tuy nhiên, đây là nội dung mới và chưa có tiền lệ ở nước ta, do đó cần có nghiên cứu kỹ khi thay đổi Quy hoạch báo chí và kế hoạch triển khai. Quý Bộ cân nhắc nêu khái niệm, sự khác biệt giữa tổ hợp và tập đoàn báo chí trong hồ sơ; việc hình thành mô hình tập đoàn báo chí cần đảm bảo tính hiệu quả trong hoạt động nghiệp vụ, giảm phụ thuộc vào ngân sách và không làm tăng số lượng bộ máy thuộc Chính phủ. Bộ Ngoại giao kiến nghị phương án 2 trong báo cáo tác động chính sách.  |  | Sẽ làm rõ sự khác biệt giữa tổ hợp và tập đoàn. Đề nghị giữ nguyên phương án phát triển mô hình tập đoàn báo chí. |
|  | **2. Chính sách 2: Hoàn thiện các quy định về phạm vi thông tin của cơ quan báo chí góp phần thúc đẩy hiệu quả hoạt động báo chí và đảm bảo thực hiện theo tôn chỉ, mục đích** |  |  |  |  |
| 6 |  | Bộ Công an | Đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung 2.4.2. Phương án 2 (trang 15) thành: “Sửa đổi nội dung quy định của Luật Báo chí năm 2016 theo hướng quy định về tỉ lệ tối đa tin, bài thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin thiết yếu, truyền thông chính sách, thông tin những vấn đề làm phong phủ nội dung...Việc quy định tỷ lệ tin, bài này cần quy định cụ thể khoảng thời gian đánh giá phù hợp và có công cụ để giảm sát, đánh giá". | Tiếp thu một phần, chính sách sẽ quy định đối với cơ quan báo phải đảm bảo tỷ lệ tin bài về chức năng nhiệm vụ của cơ quan chủ quản ít nhất 30% theo thời gian đo 15 ngày. Tạp chí mang tính chuyên sâu, chuyên ngành nên cần phải thực hiện theo tôn chỉ, mục đích |  |
| 7 |  | Hội Nhà báo Việt Nam | Đề xuất tỷ lệ tin, bài ngoài tôn chỉ mục đích tối đa 20% | Như trên |  |
| 8 |  | Bộ Ngoại giao | Việc cơ quan báo chí phải hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích , phù hợp với chức năng nhiệm vụ của cơ quan chủ quản là cần thiết, bắt buộc và không nên điều chỉnh. Bộ Ngoại giao kiến nghị chọn phương án 1. |  | Tôn chỉ, mục đích nên được hiểu là dòng chảy thông tin chủ đạo của cơ quan báo chí. Chính sách sẽ quy định đối với cơ quan báo phải đảm bảo tỷ lệ tin bài về chức năng nhiệm vụ của cơ quan chủ quản ít nhất 30% theo thời gian đo 15 ngày. Tạp chí mang tính chuyên sâu, chuyên ngành nên cần phải thực hiện theo tôn chỉ, mục đích. |
|  | **3. Chính sách 3: Hoàn thiện các quy định để tạp chí khoa học phát triển lành mạnh, đúng tính chất.**  |  |  |  |  |
|  | **4. Chính sách 4: Quy định về việc thu hồi giấy phép hoạt động của cơ quan báo chí** |  |  |  |  |
|  | **5. Chính sách 5: Bổ sung điều kiện cấp thẻ nhà báo nhằm nâng cao chất lượng người làm báo.**  |  |  |  |  |
| 9 |  | Bộ Ngoại giao | Việc bổ sung khoá bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí, đạo đức nghề nghiệp trước khi cấp thẻ nhà báo lần đầu nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho phóng viên là khó hiệu quả vì nghề báo là nghề khá đặc thù, phóng viên phải thường xuyên tiếp xúc với nhiều thành phần trong xã hội, luôn phải trau dồi đạo đức, tích luỹ kinh nghiệm nghề nghiệp. Do đó, Bộ Ngoại giao kiến nghị giải pháp tăng cường công tác thanh kiểm tra, giám sát và trách nhiệm người đứng đầu cơ quan báo chí trong việc việc triển khai thực hiện các quy định về đạo đức, nghiệp vụ của phóng viên như: 10 Quy định đạo đức nghề nghiệp người làm báo Việt Nam theo Quyết định số 483/QĐ-HNBVN ngày 16/12/2016 của Hội Nhà báo Việt Nam; Thông tư số 13/2022/TT-BTTTT ngày 26/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về xếp lương đối với biên tập viên, phóng viên, biên dịch viên, đạo diễn truyền hình. Bộ Ngoại giao kiến nghị ***Phương án 1*** trong Báo cáo đánh giá. |  | Để nâng cao chất lượng người làm báo, lớp bồi dưỡng đối với người cấp thẻ lần đầu là cần thiết. |
|  | **6. Chính sách 6: Hoàn thiện quy định đối với hoạt động nhập khẩu báo in**  |  |  |  |  |
| 10 |  | Bộ Ngoại giao | Việc bổ sung quy định về điều kiện cấp phép đối với cơ sở xuất, nhập khẩu báo chí là cần thiết. Các điều kiện bổ sung cần minh bạch, rõ ràng để doanh nghiệp dễ triển khai và áp dụng, đồng thời phù hợp với các cam kết quốc tế của Việt Nam. Ngoài ra, khi doanh nghiệp phải tốn thêm chi phí cho các điều kiện bổ sung sẽ ảnh hưởng tới giá thành sản phẩm nhập khẩu, do đó cũng sẽ ảnh hưởng tới người dân. Trên cơ sở đó, Bộ Ngoại giao kiến nghị Quý Bộ xây dựng giải pháp hài hoà giữa lợi ích Nhà nước, người dân và doanh nghiệp trên tinh thần giảm bớt thủ tục hành chính, giấy phép; tăng tính trách nhiệm đối với đơn vị nhập khẩu báo chí, đồng thời phù hợp với các cam kết quốc tế của Việt Nam. |  | Đây là ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo Luật Đầu tư, cần phải quy định về điều kiện cấp phép. |
| 11 |  | Bộ Quốc phòng | Nghiên cứu, bổ sung đánh giá tác động đối với các sản phẩm mang tính chất như báo chí, như: thông tin, tờ tin… tại nhóm chính sách 6 về hoàn thiện quy định đối với hoạt động nhập khẩu báo in. |  | Luật Báo chí chỉ quy định liên quan đến nhập khẩu báo, tạp chí còn những tài liệu khác thực hiện theo quy định của Luật xuất bản và các quy định liên quan. |
|  | **7. Chính sách 7: Xuất khẩu nội dung báo nói, báo hình** |  |  |  |  |
| 12 |  | Bộ Ngoại giao | Nhất trí với dự thảo và đề xuất ***Phương án 2*** trong Báo cáo đánh giá. Tuy nhiên, Bộ Ngoại giao kiến nghị Quý Bộ xem xét đưa thêm các sản phẩm báo chí khác vào danh mục xuất khẩu.  |  | Báo chí in xuất bản hợp pháp tại Việt Nam được phép xuất ra người ngoài quy định tại Điều 54. Báo điện tử thì hoạt động không biên giới. |
|  | **Nội dung khác** |  |  |  |  |
| 13 |  | UBND tỉnh Điện Biên | - Nội dung “Kiến nghị giải pháp lựa chọn” tại 07 chính sách của Báo cáo đánh giá tác động của chính sách, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung nội dung về “Cơ quan có thẩm quyền ban hành chính sách” để bảo đảm nội dung được đầy đủ và phù hợp với Mẫu số 01 về Báo cáo đánh giá tác động của chính sách tại Phụ lục V, ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP. - Tại mục II Lấy ý kiến đề nghị sửa thành “III. Ý kiến tham vấn”.  | Tiếp thu, sẽ sửa trong báo cáo tác động | Chính sách này quy định trong luật, đối với từng chính sách đã có thẩm quyền ban hành, hướng dẫn |
| 14 |  | Bộ Tư pháp | Theo quy định tại khoản 2 Điều 35 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, việc đánh giá tác động của các giải pháp cần thực hiện trên các mặt tích cực và tiêu cực với 05 tiêu chí (kinh tế, xã hội, giới, thủ tục hành chính và hệ thống pháp luật). Báo cáo đánh giá tác động chính sách Luật sửa đổi, bổ sung đưa ra 05 chính sách và các nội dung đánh giá tác động cơ bản thể hiện đầy đủ nội dung theo yêu cầu. Đồng thời, tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động, cơ quan lập đề nghị đã nêu được vấn đề cần giải quyết; mục tiêu giải quyết vấn đề; các giải pháp để giải quyết vấn đề; tác động của các giải pháp; lựa chọn giải pháp và lý do của việc lựa chọn. Đối với mỗi giải pháp được lựa chọn tại các chính sách, đã bước đầu đánh giá tác động theo các nội dung được nêu tại Điều 6 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (tác động tích cực/tiêu cực về kinh tế, tác động về xã hội, tác động đối với hệ thống pháp luật). Tuy nhiên, qua rà soát, Bộ Tư pháp nhận thấy:- Về thủ tục hành chính, trong các chính sách nêu tại đề nghị xây dựng Luật, cơ quan chủ trì soạn thảo chưa đánh giá hoặc đánh giá thiếu tính tin cậy do dựa vào các số liệu khái toán chưa rõ nguồn dẫn về các thủ tục hành chính tại Chính sách số 01, 05, 06. Cụ thể, tại Chính sách số 01, cơ quan chủ trì soạn thảo không đánh giá thủ tục thành lập, vận hành và giải thể các tập đoàn báo chí (Trang 11); tại chính sách 02, 06, việc đưa ra con số chi phí và dự kiến người học (Trang 30 Báo cáo), chi phí nhân lực xét duyệt cấp phép, chi phí tìm người đứng đầu cơ sở nhập khẩu đủ điều kiện (Trang 36, 37) chưa rõ căn cứ. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại nội dung này. - Về các khía cạnh kinh tế - xã hội, một số nội dung tại Báo cáo còn đánh giá tương đối chung chung, sơ sài về các mặt tác động tích cực/tiêu cực, chưa đầy đủ, chẳng hạn như: + Chính sách số 01 cho phép thành lập tập đoàn báo chí nhưng chưa làm rõ được cơ chế vận hành như đã đề cập tại mục 2.3 Công văn này có thể dẫn tới sự chồng chéo về cơ chế quản lý, hoạt động, vận hành giữa mô hình cơ quan thuộc Chính phủ và mô hình doanh nghiệp nhà nước chiếm 100% vốn được quy định tại Luật Tổ chức chính phủ, Luật Doanh nghiệp. Do đó, việc nhận định phương án này không tác động đến hệ thống pháp luật là chưa chính xác. + Như đã đề cập, ngoài 07 Chính sách được đề xuất tại Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo còn đề xuất sửa đổi nhiều điều khoản của Luật Báo chí năm 2016 (mục 8 dự thảo Tờ trình về hoàn thiện một số quy định để khắc phục các hạn chế, bất cập trong thực thi, trang 19) song lại chưa sắp xếp các điều khoản này vào các Chính sách đề xuất hoặc đề xuất Chính sách riêng. Điều này dẫn tới có nhiều nội dung đề xuất sửa đổi có tác động lớn đến hoạt động của các cơ quan báo chí nhưng lại chưa được đánh giá một cách đầy đủ, ví dụ: vấn đề hoạt động của báo chí trên môi trường số (mục 8.2), vấn đề liên kết (mục 8.8) hay vấn đề bổ sung thêm các loại hình hoạt động của cơ quan báo chí tại Điều 21 Luật Báo chí như đã phân tích tại Mục II Công văn này. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì rà soát lại và tiến hành nghiên cứu, xây dựng thêm các Chính sách (nếu cần thiết) và tiến hành việc đánh giá tác động chính sách đầy đủ, toàn diện. | 8. Về báo cáo tác động: - Về thủ tục hành chính: Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ TTTT sẽ rà soát hoàn chỉnh nội dung này và tính toán chi phí sát thực tế.- Về tác động kinh tế - xã hôi: + Chính sách phát triển tập đoàn, tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ TTTT hoàn thiện chính sách thành: Tập đoàn báo chí do Chính phủ quyết định có thể là đơn vị sự nghiệp công lập có cơ chế quản lý, hoạt động như doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp Nhà nước sở hữu 100%, trong đó có một cơ quan báo chí giữ vai trò như cơ quan chủ quản và các cơ quan báo chí, doanh nghiệp trực thuộc. Bộ TTTT sẽ nghiên cứu, hoàn chỉnh đánh giá tác động hệ thống pháp luật cho phù hợp.+ Tại mục 8 về hoàn thiện một số quy định để khắc phục các hạn chế bất cập, có một số nội dung có tác động lớn đến hoạt động báo chí nhưng lại chưa sắp xếp vào các chính sách đề xuất:\*) Hoạt động báo chí trên môi trường số:  Với sự phát triển của công nghệ, hiện nay, một số cơ quan báo chí đã hoạt động trên nền tảng số, cơ quan quản lý quản lý các kênh truyền thông này như những tài khoản trên mạng thông thường và cơ quan quản lý cơ quan báo chí và tài khoản này là 02 cơ quan khác nhau. Vì vậy, việc quy định chương hoạt động báo chí trên môi trường số là thừa nhận thực tế, có cơ chế chính sách thúc đẩy cũng như quản lý hoạt động báo chí trên nền tảng số. Hoạt động trên bất kỳ phương tiện/cách thức nào chủ thể vẫn là cơ quan báo chí và hoạt động báo chí.+ Về vấn đề liên kết: Đây là quy định đã có trong Luật Báo chí, song chưa có chưa quy định cụ thể về hình thức, yêu cầu về điều kiện, năng lực của đối tác liên kết, quy trình, thủ tục liên kết. Do đó nội dung này chỉ quy định giao Chính phủ hướng dẫn nội dung này.+ Về loại hình hoạt động của cơ quan báo chí: Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ TTTT bỏ loại hình đơn vị sự nghiệp ngoài công lập. |  |